

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 97/2017/HSST;

Ngày: 21/11/2017;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Anh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Huỳnh Phương Nam - Bí thư thành đoàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Bí thư đoàn phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Thư ký Toà án: Ông Nguyễn Đăng Cốc - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: Ông Từ Sỹ Trần Thuyết - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường TAND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST, ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Thành Th (Th), sinh năm: 1996 .

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông: Phan Th, sinh năm: 1970 và bà: Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1972. Có vợ: Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm: 1995. Con ruột: Không.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 31/10/2014, Phan Thành Th bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 09/6/2015 thì chấp hành xong hình phạt tù;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Họ và tên: Trần Thanh Ph (T), sinh năm: 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông: Trần Thanh Ng, sinh năm: 1960 và bà: Đoàn Thị H, sinh năm: 1964. Có vợ: Phạm Thị Thanh D, sinh năm: 1995. Con ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 26/11/2012, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/12/2012, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/12/2012, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản”; Ngày 17/5/2013, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tù là: 04 năm 06 tháng tù. Đến ngày 04/10/2015 thì chấp hành xong hình phạt tù; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Họ và tên: Phạm Tấn T, sinh năm: 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1970 và bà: Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1970.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 26/11/2012, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/12/2012, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/12/2012, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản”; Ngày 17/5/2013, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tù là: 05 năm 09 tháng tù. Đến ngày 31/8/2016 thì chấp hành xong hình phạt tù;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1/ Anh Trần Minh Th, sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

2/ Anh Phạm Đăng H, sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

3/ Anh Tô Tuấn V, sinh năm: 2000 (Vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của người bị hại V: Ông Tô Văn H bà bà Nguyễn Thị B (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 8, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm: 1970 (Có mặt).

2/ Bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1964 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1972 (Vắng mặt).

4/ Ông Phan Th, sinh năm: 1970 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Người bị hại, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Phan Thành Th (Th), Trần Thanh Ph (T), Phạm Tấn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/4/2017, Trần Minh Th, Tô Tuấn V, Phạm Đăng H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Quốc B, cùng một số thanh niên khác tổ chức ăn nhậu ở khu vực cầu đường sắt thuộc Khu phố 4, phường B. Trong lúc đang uống bia thì hết đá nên B đi ra quán nhậu của chị Nguyễn Thị H để mua thêm đá. Tại đây, B gặp Lê Hữu Ng đang mua mỗi nhậu và hai bên đã xảy ra mâu thuẫn với nhau, B quay lại chỗ nhậu nói với Th và những người đang ngồi nhậu: Ở ngoài đó có thằng nào đòi đánh em. Sau đó, B quay lại quán bà T tiếp tục mua đá lạnh về và nói với Th: Thằng hời nầy nó qua, nên Th và mọi người đứng dậy đi ra thì gặp Ng và Trần Thanh Ph tại quán chị T. Tại đây, Th dùng tay đánh Ph, còn H và V cầm cây tiếp tục đuổi theo rượt đánh Ng và Ph. Trong lúc bỏ chạy, Ph làm rơi một điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J5, màu vàng và bỏ lại 01 xe mô tô biển kiểm soát: 85D1-348.12. Sau đó, Ph chạy về quán Karaoke L ở Khu phố 5, phường B cách chỗ đánh nhau khoảng 100m thì gặp Phan Thành Th, đang ngồi chơi tại quán. Lúc này, Ph nói cho Thiện biết bị nhóm B bà T rượt chém Ph và Ng nên Th hỏi Ph: *“Bạn gọi anh em chưa”* thì Ph nói: *“Để mình gọi”*. Rồi Ph lấy điện thoại gọi cho Ng hỏi: *“Đang ở đâu, mình ở L qua đây đi”*, còn Th tự lấy xe mô tô biển số: 85B1-352-79, chạy lên khu vực ga Th, đến chỗ cất giấu khẩu súng bắn đạn hoa cải, Th lấy khẩu súng này chạy về lại quán L nhưng không vào quán mà đứng phía ngoài cùng Ph đợi Ng đến. Khoảng 05 phút sau, Ng cùng với T và một số thanh niên khác khoảng 10 người trên 04 xe mô tô (*Không rõ nhãn hiệu và biển số xe*) đến, mang theo 01 bao hung khí khoảng 10 cây mã tấu tự chế, mỗi người tự lấy cầm 01 cây mã tấu tự chế dài khoảng 01 mét, còn Th cầm khẩu súng bắn đạn hoa cải trên tay. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi chuẩn bị xong, Ph

nói: “Bây giờ qua đó đánh trả thù”, mọi người trong nhóm không ai nói gì và đồng ý cùng nhau mang theo hung khí, vũ khí đi bộ từ hẻm bên cạnh quán L hướng về Cầu Móng. Khi nhóm của Ng đi đến cầu Thang trên đường T, thuộc khu phố 4, phường B thì thấy nhóm của Th chia ra làm hai: 01 nhóm đứng trên đường ray dùng đá, chai bia ném về phía nhóm của Ng, còn 01 nhóm cầm mã tấu đứng ở đường T. Thấy vậy, Th cầm súng bắn đạn hoa cải lên trời 02 viên nhưng nhóm của Th vẫn cầm đá và chai bia ném về phía nhóm của Th nên Th bắn tiếp 04 viên đạn về hướng đường ray và đường T thì trúng vào Th, V, H, T, H, M (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) và chị Lương Thị Ph. Ngay sau khi Th bắn xong, Ph, T, Ng và đồng bọn khác còn lại cầm mã tấu xông vào chém nhóm thanh niên đang đứng trên đường T, Tuy bị nhóm của Th chém trúng vào tay trái nhưng chỉ bị thương nhẹ, Ph bị chém gãy lưỡi mã tấu. Hai bên xông vào đánh, chém nhau khoảng 05 phút thì nhóm của Th bỏ chạy về hướng Cầu Móng, nhóm của Ng rượt đuổi theo khoảng 5-7m thì nghe có người trong nhóm nói rút nên cả nhóm dừng lại đi về hẻm bên hông quán L. Tại đây, cả nhóm giao toàn bộ hung khí cho Ng đem cất giấu, Ph chở Th đến khu vực Th rồi quay về quán L và nhờ đồng bọn đến quán chị T lấy xe mô tô biển kiểm soát: 85D1-348.12 đem về. Đến ngày 01/5/2017 và ngày 08/5/2017, Phan Thành Th, Trần Thanh Ph, Phạm Tấn T đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm để trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Th giao nộp cây súng sử dụng gây án. Riêng Lê Hữu Ng và một số đối tượng khác đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau khi sự việc xảy ra, Trần Minh Th, Phạm Đăng H, Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Minh T, Tô Tuấn V, có đơn yêu cầu giám định thương tật và yêu cầu khởi tố nhưng sau đó Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Minh T không yêu cầu vì thương tích nhẹ. Riêng chị Lương Thị Ph M không yêu cầu giám định, vì thương tích nhẹ. Đối với, Nguyễn Quốc B và M (*Không rõ họ tên, địa chỉ*), Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có thực nên chưa tiến hành làm việc và ghi lời khai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 50/Tgt ngày 15/5/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại cho anh Trần Minh Th là 14%, cụ thể như sau:

+ *Vùng mặt môi trên bên trái có vết sẹo nền đỏ kích thước (0,3 x 0,2)cm. Vùng ngực phải, cổ có 03 vết sẹo nền đỏ kích thước (0,5 x 0,3)cm; (0,5 x 0,3)cm; (0,5 x 0,3)cm. Ngực bên trái có 02 vết sẹo nền đỏ kích thước (0,2 x 0,3)cm; (0,2 x 0,3)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ (08%);*

+ *Vùng thái dương trái có vết sẹo gồ kích thước (0,5 x 0,2)cm. Vùng bụng hạ sườn trái có vết sẹo nền đỏ kích thước (0,5 x 0,3)cm; Vùng thượng vị có vết sẹo nền đỏ kích thước (0,5 x 0,3)cm; Vùng lưng và hai tay không phát hiện tổn thương. Chân trái không phát hiện tổn thương; Chân phải có nhiều vết chấm sẹo nền đỏ, mặt trước trong đùi xuống bàn chân liên tục kích thước (93 x 0,5)cm (Tương ứng 59 vết sẹo nền đỏ), chân phải đi lại khó khăn. (07%);*

- *Xquang: Dị vật cản quang mật độ kim khí rải rác ngoài da ở: Đầu, xương đùi phải, cẳng bàn chân.*

- *Cơ chế hình thành vết thương: Vì đã qua quá trình điều trị, Hội đồng nhận định là do hỏa khí gây ra.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51/Tgt ngày 15/5/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại của Tô Tuấn V là 14%, cụ thể như sau:

+ *Trán thái dương phải có 02 vết sẹo nền đỏ kích thước (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm; Mặt bên phải và dưới cằm có 03 vết sẹo nền đỏ đã lành kích thước (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm. Vùng cổ bên trái có 04 vết sẹo nền đỏ đã lành kích thước (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ (08%);*

+ *Vùng lưng có nhiều vết sẹo đã lành không liên tục thành từng mảng (53 vết sẹo), kích thước (52 x 0,5)cm. Mặt trong 1/3 dưới cánh tay trái có 02 vết sẹo nền đỏ khô kích thước (0,5 x 0,2)cm; (0,5 x 0,2)cm. Mặt sau móm cùng vai xuống 1/3 giữa cẳng tay phải có nhiều vết sẹo đã khô không liên tục nền đỏ kích thước (39 x 0,5)cm. tương ứng (19 vết sẹo). (07%);*

- *Xquang: Dị vật cản quang mật độ kim khí rải rác ngoài da ở: Đầu, ngực, cánh tay hai bên, cẳng tay phải.*

- *Cơ chế hình thành vết thương: Vì đã qua quá trình điều trị, Hội đồng nhận định là do hỏa khí gây ra.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/Tgt ngày 02/6/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại của Phạm Đăng H là 17%, cụ thể như sau:

+ *Vùng đầu không phát hiện dấu tích;*

+ *Vùng mặt góc trán phải có vết thương sẹo đã khô lành tốt phẳng kích thước (0,3 x 0,3)cm, cung lông mày mắt trái có vết sẹo liền tốt phẳng kích thước (0,3 x 0,2), không ảnh hưởng thẩm mỹ. Vùng cổ bên phải có 03 vết sẹo liền kề nhau kích thước (0,3 x 0,3)cm; (0,3 x 0,3)cm; (0,3 x 0,3)cm, cổ bên trái có vết sẹo liền tốt phẳng kích thước (0,3 x 0,3)cm, cúi ngửa cổ bình thường. (10%)*

+ *Vùng trước ngực có 13 vết sẹo đã khô lành tốt phẳng không liên tục mỗi vết có kích thước (0,3 x 0,3)cm. (07%)*

+ *Cổ tay trái mặt ngoài có vết sẹo phẳng liền tốt kích thước (0,3 x 0,3)cm, mặt trước 1/3 trên cẳng tay trái có vết sẹo liền phẳng kích thước (0,3 x 0,2)cm.*

- *Xquang: Đối tượng không hợp tác;*

- *Cơ chế hình thành vết thương: Vì đã qua quá trình điều trị, Hội đồng nhận định là do hỏa khí gây ra.*

Tại Kết luận giám định số: 1953/C54B, ngày 10/7/2017 của Phân viện khoa học hình sự của Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

+ *Khẩu súng dài 87cm gửi giám định là súng tự chế có đường kính buồng chứa đạn cỡ 20mm, súng sử dụng để bắn với loại đạn tiêu chuẩn cỡ 12 gauge. Khẩu súng nêu trên nằm trong danh mục vũ khí quân dụng.*

+ *Dấu vết do súng tạo ra trên 04 vỏ đạn đã bắn bị biến dạng hiệu FIOCCHI 12 gửi giám định do khẩu súng tự chế nêu gửi giám định bắn tạo ra.*

+ *03 ống nhựa tròn màu trắng là phần lõi chứa các hạt đạn của viên đạn tiêu chuẩn cỡ 12 gauge.*

+ 02 viên đạn hiệu FIOCCHI 12 là loại đạn tiêu chuẩn cỡ 12 gauge sử dụng cho các loại súng shotgun có buồng chứa đạn khoảng 20mm và khẩu súng tự chế gửi giám định.

Cáo trạng số: 82/QĐ – KSĐT, ngày 01/10/2017 của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Phan Thành Th (Th), về: “Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, quy định tại khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự. Truy tố Phan Thành Th (Th), Trần Thanh Ph (T), Phạm Tấn T về: “Tội cố ý gây thương tích” theo khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 230; Điểm p khoản 1, 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Th từ 12 – 15 tháng tù về tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Áp dụng: Khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104; Điểm p, b khoản 1, 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 47, Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Th từ 18 – 24 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt chung là 30 – 39 tháng. Áp dụng: Khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104; Điểm p, b khoản 1, 2 điều 46, điều 47, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ph (T) 18 – 24 tháng tù. Xử phạt bị cáo T 15 – 18 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: 01 ống nhựa tròn màu xanh (*Loại bình xịt*) dài 15cm, đường kính 03cm; 01 cán tre tròn dài 01 mét, đường kính 2,5cm; 01 thanh kim loại (*Lưỡi dao*) kích thước (46 x 5)cm; 04 ống nhựa màu trắng dài 04cm, đường kính 1,5 cm; 01 khẩu súng dài 87cm, nòng súng bằng kim loại màu đen, dài 49cm, đường kính nòng súng 2,3cm; Báng súng bằng gỗ, màu nâu dài 34cm, chỗ rộng nhất 13cm, chỗ hẹp nhất 04cm; 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, một đầu bọc nhựa màu xanh, đường kính 2,2cm, dài 06cm; 05 ống nhựa màu xanh, gắn kim loại màu vàng, kích thước (7 x 2)cm, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện làm ăn nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đối với các bị cáo: Nguyên nhân xảy ra vụ án là do Lê Hữu Ng có mâu thuẫn với nhóm của những người bị hại Trần Minh Th, Phạm Đăng H, Tô Tuấn V, Nguyễn

Quốc B (không rõ nhân thân, địa chỉ). Vì Ng có quan hệ bạn bè với các bị cáo Phan Thành Th, Trần Thanh Ph và Phạm Tấn T, nên các bị cáo đã đồng ý giúp Ng đi đánh trả thù. Th sử dụng 01 cây súng hoa cải (Khẩu súng dài 87cm gửi giám định là súng tự chế có đường kính buồng chứa đạn cỡ 20mm, súng sử dụng để bắn với loại đạn tiêu chuẩn cỡ 12 gauge. Khẩu súng nêu trên nằm trong danh mục vũ khí quân dụng), còn các bị cáo khác mỗi người sử dụng 01 cây mã tấu cùng đi bộ đến khu vực cầu Thang trên đường T, thuộc khu phố 4, phường B, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 29/4/2017. Tại đây, các bị cáo thấy nhóm của Th chia ra làm hai: 01 nhóm đứng trên đường ray dùng đá, chai bia ném về phía nhóm của Ng, còn 01 nhóm cầm mã tấu đứng ở đường T. Thấy vậy, Th cầm súng bắn đạn hoa cải lên trời 02 viên nhưng nhóm của Th vẫn cầm đá và chai bia ném về phía nhóm của Th nên Th bắn tiếp 04 viên đạn về hướng đường ray và đường T thì trúng vào Th, V, H, T, H, M (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) và chị Lương Thị Ph M. Hậu quả Trần Minh Th bị thương tích 14%, Tô Tuấn V bị thương tích 14%, Phạm Đăng H bị thương tích 17%. Riêng T, H, M và My vì thương tích nhẹ nên không yêu cầu giám định và không yêu cầu bồi thường.

Để có cơ sở lượng hình đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử đi sâu phân tích tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo, cụ thể như sau:

Đối với Phan Thành Th: Hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với nhóm người bị hại, nhưng chỉ vì bệnh bạn, Th tập hợp đồng bọn tạo thanh thế, bản thân tự lấy xe mô tô biển số: 85B1-352-79, chạy lên khu vực ga Tháp Chàm, đến chỗ cất giấu khẩu súng bắn đạn hoa cải, Th lấy khẩu súng này chạy về lại quán L cùng Ph đợi Ng đến. Khi gặp nhóm của người bị hại Th cầm súng bắn đạn hoa cải lên trời 02 viên nhưng nhóm của Th vẫn cầm đá và chai bia ném về phía nhóm của Th nên Th bắn tiếp 04 viên đạn về hướng đường ray và đường T thì trúng vào Th, V, H, T, H, M (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) và chị Lương Thị Ph M. Nhân thân của bị cáo không tốt, có 01 tiền án: Ngày 31/10/2014, Phan Thành Th bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 09/6/2015 thì chấp hành xong hình phạt tù; Vừa chấp hành xong hình phạt tù chưa hết thời gian xóa án tích, bị cáo tiếp tục phạm tội, thể hiện không hề ăn năn hối cải, xem thường pháp luật, nên so với đồng bọn khi lượng hình sẽ bị mức án nghiêm khắc nhất.

Việc bị cáo Th sử dụng súng hoa cải gây thương tích cho Trần Minh Th 14%, Tô Tuấn V 14%, Phạm Đăng H 17%. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố Phan Thành Th, về: “Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, quy định tại khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự và: “Tội cố ý gây thương tích” theo khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với Trần Thanh Ph: Là đối tượng có nhân thân không tốt, cụ thể: Có 01 tiền án: Ngày 26/11/2012, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/12/2012, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/12/2012, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân thành

phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 17/5/2013, Trần Thanh Ph bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 4 bản án là: 04 năm 06 tháng tù. Đến ngày 04/10/2015 thì chấp hành xong. Vừa chấp hành xong hình phạt tù thì bị cáo tiếp tục phạm tội, chứng tỏ không hề ăn năn hối cải, xem thường pháp luật, nên sẽ bị xử phạt một mức án tương ứng với lỗi.

Bản thân Ph tuy không trực tiếp gây thương tích cho những người bị hại, nhưng thừa nhận có gọi điện thoại cho đồng bọn đến cùng đi đánh nhóm người bị hại, thừa nhận có thấy Th cầm khẩu súng hoa cải nhưng không can ngăn, do vậy đồng phạm về tội cố ý gây thương tích do sử dụng hung khí nguy hiểm theo khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Tấn T: Không có mâu thuẫn với nhóm người bị hại nhưng vẫn hưởng ứng, đồng tình sử dụng 01 cây mã tấu cùng đi đến khu vực đánh nhau, thừa nhận có thấy Th cầm khẩu súng hoa cải nhưng không can ngăn, do vậy đồng phạm về tội cố ý gây thương tích sử dụng hung khí nguy hiểm theo khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự. Nhân thân không tốt, có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 26/11/2012, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/12/2012, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/12/2012, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 17/5/2013, Phạm Tấn T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 4 bản án là: 05 năm 09 tháng tù. Đến ngày 31/8/2016 thì chấp hành xong hình phạt tù; Bản thân không ăn năn hối cải, xem thường pháp luật, nên sẽ bị xử phạt mức án tương ứng.

Khi lượng hình, đánh giá mức hình phạt của bị cáo Ph cao hơn T.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, có một phần lỗi của những người bị hại quy định tại điểm p, b khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Ph có ông bà ngoại Đoàn Trọng X, Đặng Thị B được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đối với tội cố ý gây thương tích áp dụng thêm điều 47 BLHS để xử phạt tại khung hình phạt liền kề là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa tròn màu xanh (*Loại bình xịt*) dài 15cm, đường kính 03cm; 01 cán tre tròn dài 01 mét, đường kính 2,5cm; 01 thanh kim loại (*Lưỡi dao*) kích thước (46x5)cm; 04 ống nhựa màu trắng dài 04cm, đường kính 1,5 cm; 01 khẩu súng dài 87cm, nòng súng bằng kim loại màu đen, dài 49cm, đường kính nòng súng 2,3cm; Báng súng bằng gỗ, màu nâu dài 34cm, chỗ rộng nhất 13cm, chỗ hẹp nhất

04cm; 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, một đầu bọc nhựa màu xanh, đường kính 2,2cm, dài 06cm; 05 ống nhựa màu xanh, gấn kim loại màu vàng, kích thước (7x2)cm.

01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng (*Bị vỡ màn hình*) do anh Trần Minh Th nhật được tại hiện trường đem giao nộp. Quá trình điều tra, đã xác định được chiếc điện thoại trên là tài sản của Trần Thanh Ph nhưng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã tiến hành giao trả Ph là có cơ sở.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 85B1-253.79, được xác định là tài sản của ông Phan Th (*Là cha ruột của Phan Thành Th*), Th sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội nhưng ông Th không biết và chiếc xe mô tô biển số: 85D1-348.12 của Trần Thanh Ph, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không truy thu, là có căn cứ.

Quá trình điều tra, các gia đình Phan Thành Th, Trần Thanh Ph và Phạm Tấn T tự nguyện hỗ trợ cho anh Tô Tuấn V, được số tiền: 2.000.000 đồng (trong đó: Gia đình Th 1.000.000 đồng; Gia đình Ph 500.000 đồng; Gia đình T 500.000 đồng). Riêng các anh Trần Minh Th, Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Minh T và chị Lương Thị Ph M không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với hành vi của Lê Hữu Ng, do hiện nay Ng đã bỏ trốn đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 09 ngày 10/7/2017 và Quyết định tách vụ án hình sự, đối với hành vi của Ng, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Ngoài ra, còn có một số đối tượng khác tham gia nhưng quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Do hiện nay, anh Phạm Đăng H không có mặt tại địa phương nên tách xử lý riêng trong một vụ án dân sự khác, khi anh H có đơn yêu cầu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thành Th (Th) phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; Phan Thành Th (Th), Trần Thanh Ph (T) và Phạm Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 230, điểm p khoản 1,2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thành Th (Th) 01 (Một) năm tù về tội “sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”;

Áp dụng: Khoản 2 (Điểm a khoản 1) điều 104, điểm p, b khoản 1, 2 điều 46, điều 47, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thành Th 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/6/2017).

Áp dụng: Khoản 2 (Điểm a khoản 1) điều 104, điểm p, b khoản 1,2 điều 46, điều 47, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh Ph (T) 18 (Mười tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/6/2017).

Áp dụng: Khoản 2 (Điểm a khoản 1) điều 104, điểm p, b khoản 1,2 điều 46, điều 47, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/6/2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa tròn màu xanh (*Loại bình xịt*) dài 15cm, đường kính 03cm; 01 cán tre tròn dài 01 mét, đường kính 2,5cm; 01 thanh kim loại (*Lưỡi dao*) kích thước (46 x 5)cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự TP. Phan Rang – Tháp Chàm và Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm) .

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng dài 87cm, nòng súng bằng kim loại màu đen, dài 49cm, đường kính nòng súng 2,3cm; báng súng bằng gỗ, màu nâu dài 34cm, chỗ rộng nhất 13cm, chỗ hẹp nhất 04cm; 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, một đầu bọc nhựa màu xanh, đường kính 2,2cm, dài 06cm; 04 ống nhựa màu trắng dài 04cm, đường kính 1,5 cm; 05 ống nhựa màu xanh, gắn kim loại màu vàng, kích thước (7 x 2)cm (Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm đang tạm giữ).

Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngọc. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người bị hại, đại diện hợp pháp người bị hại Vũ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hải, Hoàng, Thông vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND TP.PRTC;
- Công an TP. PR-TC ;
- Lưu HS+ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga